



Những ngôi sao xa xôi



Chúng tôi có ba người. Ba cô gái. Chúng tôi ở trong một cái hang dưới chân cao điểm. Con đường qua trước hang, kéo lên đồi, đi đến đâu đó, xa! Đường bị đánh lở loét, màu đất đỏ, trắng lẫn lộn. Hai bên đường không có lá xanh. Chỉ có những thân cây bị tước khô cháy. Những cây nhiều rễ nằm lẫn lộn. Những tảng đá to. Một vài cái thùng xăng hoặc thành ô tô méo mó, han gỉ nằm trong đất.

Việc của chúng tôi là ngồi đây. Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất phải lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom. Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gọi sự khát khao làm nên những sự tích anh hùng. Do đó, công việc cũng chẳng đơn giản. Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng trắng lóa trên khuôn mặt

nhem nhuốc. Những lúc đó, chúng tôi gọi nhau là “những con quỷ mắt đen”.

Đơn vị chăm chúng tôi ra trò. Có gì lại bảo: “Để cho bọn trinh sát, chúng nó ở trên đó vắng.”

Điều đó cũng dễ hiểu thôi. Đơn vị thường ra đường vào lúc mặt trời lặn và làm việc có khi suốt đêm. Còn chúng tôi thì chạy trên cao điểm cả ban ngày. Mà ban ngày chạy trên cao điểm không phải chuyện chơi. Thần chết là một tay không thích đùa. Hắn ta lẩn trong ruột những quả bom. Tôi bây giờ còn một vết thương chưa lành miệng ở đùi. Tất nhiên, tôi không vào viện quân y. Việc nào cũng có cái thú của nó. Có ở đâu như thế này không: đất bốc khói, không khí bàng hoàng, máy bay đang ầm ỉ xa dần. Thần kinh thì căng như chảo, tim đập bất chấp cả nhịp điệu, chân chạy mà vẫn biết rằng khắp xung quanh có nhiều quả bom chưa nổ. Có thể nổ bây giờ, có thể chốc nữa. Nhưng nhất định sẽ nổ... Rồi khi xong việc, quay lại nhìn cảnh đoạn đường một lần nữa, thở phào, chạy về hang. Bên ngoài nóng trên 30 độ, chui vào hang là sà ngay đến một thế giới khác. Cái mát lạnh làm toàn thân rung lên đột ngột. Rồi ngửa cổ uống nước, trong ca hay trong bi đông. Nước suối pha đường. Xong thì nằm dài trên nền ẩm, lười biếng nheo mắt nghe ca nhạc từ cái đài bán dẫn nhỏ mà lúc nào cũng có pin đầy đủ. Có thể nghe, có thể nghĩ lung tung...

Hình như ta sắp mở chiến dịch lớn. Đêm nào xe cũng đi nuồm nuốp ngoài đường. Ban đêm chúng tôi được ngủ. Nhưng mấy đêm nay thì chịu. Đứa nào cũng leo tót lên trọng điểm, cầm xẻng xúc, nói vài câu buồn cười với một anh lái xe nào đó. Chỉ khổ đứa phải trực máy điện thoại trong hang.

Bây giờ là buổi trưa. Im ắng lạ. Tôi ngồi dựa vào thành đá và khe khẽ hát. Tôi mê hát. Thường cứ thuộc một điệu nhạc nào đó rồi bịa lời ra mà hát. Lời tôi bịa lộn xộn và ngớ ngẩn đến tôi cũng ngạc nhiên, đôi khi bò ra mà cười một mình.

Tôi là con gái Hà Nội. Nói một cách khiêm tốn, tôi là một cô gái khá. Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như cái đài hoa loa kèn. Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!”. Xa đến đâu mặc kệ, nhưng tôi thích ngắm mắt tôi trong gương. Nó dài dài, màu nâu, hay nheo lại như chói nắng.

Không hiểu sao các anh pháo thủ và lái xe lại hay hỏi thăm tôi. Hỏi thăm hoặc viết những thư dài gửi đường dây, làm như ở cách nhau hàng nghìn cây số, mặc dù có thể chào nhau hằng ngày. Tôi không sẵn sốc, vồn vã. Khi bọn bạn gái tôi xúm nhau lại đối đáp với một anh bộ đội nói giỏi nào đấy, tôi thường đứng ra xa, khoanh hai tay trước ngực và nhìn đi nơi khác, môi

mím chặt. Nhưng chẳng qua tôi điệu thế thôi. Thực tình trong suy nghĩ của tôi, những người đẹp nhất, thông minh, can đảm và cao thượng nhất là những người mặc quân phục, có ngôi sao trên mũ.

Tôi không nói cho ai điều đó. Nhưng các anh qua đường này hay thăm hỏi tôi một cách trân trọng, thân mến.

– Mày hát hay, người cũng tạm, lại phá bom như quỷ! – Bạn bè tôi giải thích. Tất nhiên, điều đó chẳng chính xác.

Bên ngoài vẫn im ắng. Từ mười giờ sáng đến giờ, máy bay không bay qua cao điểm. Bom chỉ bỏ ở mạn trong, nghe âm âm. Chính cái âm thanh trầm trầm có vẻ thanh mảnh ấy bay đến, sự im lặng ở đây lại căng chùng, như báo hiệu một cái gì dữ dội. Nắng rất gắt. Gió khô. Nhưng trong hang mát.

Nho đang thêu gối. Mỗi đứa một ý thích riêng. Nho thêu. Còn chị Thao thì chép bài hát vào quyển sổ nhỏ để trên đùi. Hai người đang nói chuyện bình thường, tôi không nghe từ đâu. Tôi bỗng chú ý lắng tai:

– Bao giờ thì xong nhỉ? – Nho hỏi.

– Cái gì xong? – Chị Thao không ngẩng lên, nhưng giọng thì tỏ vẻ ngạc nhiên.

Nho ngáp. Rồi im. Tôi biết nó nói gì rồi. Nó sẽ bảo: xong chiến tranh, nó xin vào một nhà máy thủy điện lớn.

Nó làm thợ hàn, sẽ trở thành cầu thủ bóng chuyền của nhà máy. Nó sẽ đập thật giỏi. Và biết đâu lại sẽ được người ta tuyển vào đội bóng chuyền miền Bắc. Còn chị Thao thì muốn làm y sĩ. Chồng chị sẽ là một anh bộ đội đeo quân hàm đại úy, hay đi xa và có râu quai nón. Chị không thích sống cạnh chồng hằng ngày, vì như thế, tình yêu sẽ chóng vô vị.

Tôi cũng hay nói những dự định của tôi. Ước muốn nhiều. Nhưng tôi cũng không rõ mình sẽ chọn cái gì là chủ yếu. Trở thành kĩ sư kiến trúc? Rất hay! Thuyết minh trong rạp chiếu bóng của thiếu nhi, lái xe gấu ở cảng, hay là hát trong đội đồng ca trên một công trường xây dựng...! Tất cả, đều là hạnh phúc. Tôi sẽ hăng say và sáng tạo, như những ngày này, trên cao điểm của chúng tôi, nơi ra đời những ước mơ và khao khát.

Nhưng mà, những cái đó dành cho sau này. Sau chiến tranh. Khi con đường chúng tôi bảo vệ đây sẽ rải nhựa phẳng lì. Điện sẽ giăng dây vào rừng sâu và những nhà máy gỗ sẽ đêm ngày không ngủ... Ba chúng tôi đều hiểu như vậy. Hiểu và tin với một niềm tin mãnh liệt.

Cái gối trên tay Nho nhỏ nhắn, màu trắng. Nho thêu những bông hoa cầu thả và lòe loẹt. Những đường viền to như dây thừng. Có ai chê, Nho phớt tỉnh, tay cứ đưa trên mũi kim như không có gì xảy ra. Khi người ta

chê lắm, Nho mím môi, rút chỉ bằng hai hàm răng đều đặn, giọng cao vút lên:

– A, cho nó nổi!

Nho hơi đặc biệt. Vừa thuần hậu, vui vẻ, vừa lì bướng. Hai cái đó không mâu thuẫn mà bổ sung cho nhau, khiến Nho có một đặc tính khá hiếm hoi. Nho sống với tôi từ ngày mới tới cao điểm này. Dạo đó, cái gì cũng buồn cười. Tôi ngạc nhiên khi người ta bảo tôi đi gánh đất.

– Thanh niên xung phong như thế này à? Gánh đất? (Tôi không tưởng tượng thế. Thanh niên xung phong phải vác súng kia, đi rầm rộ dưới những cánh rừng không trăng sao. Nói với nhau phải mạnh và gọn như những câu khẩu hiệu...)

Nhưng cũng đi gánh đất. Rồi quen dần.

Nhiều bữa cơm không có canh, bọn con gái lấy nước uống chan vào cơm. Chan công khai và khổ sở đến nỗi bọn con trai phải kêu lên vì thương. Nghe tiếng bom đầu tiên, có đứa chết giấc, nằm dãn xuống đất. Nhưng bây giờ quen rồi.

Tôi đến đơn vị sau Nho. Hôm đó, tôi ngo ngác đặt cái ba lô lên khúc cây ở sau doanh trại. Nho ở dưới suối lên. Tóc ướt... Nước đọng từng giọt trong trên trán và trên sống mũi. Nước suối chắc là nhiều lắm. Có thể

boi... tôi nghĩ. Nho đứng lại, một giây thôi, rồi từ từ lại gần tôi, tay vịn cái khăn mặt ướt. Nó hất đầu một cái, rồi lướt đôi mắt khinh mạn nhìn từ đỉnh đầu xuống đôi giày đầy bùn tôi đang ra sức cọ xát vào nhau.

– Đơn vị nào bổ sung đến? Quê đâu? Tên gì?

Không cọ xát đôi giày nữa, tôi đứng theo tư thế nghiêm. Những buổi tập quân sự ở trường, tôi có học võ. Tôi chống tay vào sườn, giữ thế thủ và suy tính: có nên nện cho nó một quả không? Nện vào đâu trước tiên? Nếu nó nện lại, tôi sẽ bấm huyết nhẹ một cái. Huyết tay.

Nhưng Nho đã xoay người, dứt tay vào túi quần, hất hàm:

– Vào ban chỉ huy! – Và bước đi trước tôi.

Tất nhiên chúng tôi chú ý nhiều đến nhau từ đó. Dần quen và thân nhau lúc nào không biết. Hai đứa đều tròn 17 tuổi. Đứa cũ lên mặt với đứa mới một tí, chả có gì đáng để bụng. Tôi đam thích Nho. Cái tính của nó thật tuyệt. Bọn con trai rất kiêu nhưng cũng rất dễ trêu.

Cũng như tôi, Nho thích sống tự do. Hai đứa bảo nhau: “Từ giờ đến già chỉ yêu thôi chứ không thêm lấy chồng. Lấy chồng khổ lắm. Tã lót, chăn màn, mùng cửa, nước mắm... thì giờ đâu mà đi chơi nữa. Yêu, anh ta sẽ

mang đi xem chiếu bóng, đồ dành một tí khi giận dỗi, đọc sách tha hồ...”

Nho có một anh kĩ sư ở nhà máy cơ khí. Anh ta chăm viết thư và hay viết những cái thư dài, đọc đến mỏi mắt.

– Ở Hà Nội, dù sao cũng khá thì giờ hơn ở tiền phương... – Anh ta thanh minh.

Nho có một cái ảnh lúc lên hai tuổi, anh ta giữ. Nho mặc quần yếm đen, đội mũ vải rộng vành, cầm một nắm hoa dại, đứng dưới mấy gốc cây già. Đã nhiều thư anh ta gửi Nho, tôi được xem. Anh ta viết: “Anh bây giờ khỏe mạnh. Thích đá bóng và có hai cánh tay vạm vỡ. Anh nhìn ảnh em năm em lên hai tuổi và không thể nào hình dung nổi em lúc này. Anh chỉ nghĩ: Em đây, bé nhỏ, cầm hoa trên tay. Anh sẽ bế em đi chơi, mua kẹo cho em và hỏi: ‘Cháu muốn đi đâu nữa, chú sẽ bế đi...’”. Ý nghĩ của anh kĩ sư thật khôi hài. Nhưng chúng tôi không cười khi đọc thư. Nghiêm trang, chúng tôi nhìn về hướng bắc. Ở đó có Hà Nội. Chúng tôi xa đã lâu. Chúng tôi nhớ thành phố xanh. Chúng tôi quý sự yên tĩnh như kỉ niệm. Đây là nơi mà tuổi trẻ chúng tôi đang lớn lên, nhưng không lúc nào chúng tôi không nhớ Hà Nội.

Ở Hà Nội, tôi có một căn phòng bé, gác hai. Căn nhà của tôi cổ và sâu trong ngõ, có nhiều cây xanh.

Những cây ấy cũng qua bao năm tháng rồi, dây tầm gửi leo đầy. Ban đêm, tôi ngồi lên thành cửa sổ nhìn ra những mái nhà nhấp nhô, đen thẫm và hát. Tôi hát say sưa, âm ỉ. Ở bên cạnh có ông bác sĩ, một người khó ngủ, phải bật đèn lên, lịch sự gõ vào tường ba cái. Một tháng phải có đến hai mươi đêm như vậy. Tôi ngồi chờ giấc ngủ trở lại với ông bác sĩ và hã hê biện hộ cho mình: *“Chỉ có mình mới biết được cái bao la và trong lành của đêm thành phố. Ông bác sĩ tìm đâu ra được cái này trong những giấc mơ khó khăn kia?...”* Và cũng vì hát say sưa nên có lần tôi suýt lộn nhào từ cửa sổ xuống đất. Khi lập cập níu tay vào cánh cửa rồi, tôi mới choáng váng nhìn xuống cái khoảng sâu thẳm dưới đất. Ở đó có một vòi nước nhỏ chảy suốt đêm vào bể. Tiếng nước xoăn vào nhau, tạo cho tôi cái cảm giác nước sắp tràn tới thành cửa sổ. Tôi nhích lên, bỏ hai chân vào trong một cách thận trọng, hát tiếp, nhưng hát nhỏ hơn và lắng nghe tiếng gõ ở tường.

Cái bàn nhỏ kê ở góc phòng, mẹ tôi thuê đóng cho tôi trong hai buổi trưa. Cứ mỗi lần làm việc gì liên quan đến giấy mực, tôi lại lôi tất cả sách vở trong ngăn kéo, trong cặp da, bày bừa bãi lên bàn, lên giường, mặc dù những thứ đó chả cần thiết gì cho việc sắp làm của tôi. Tôi cứ loanh quanh trong đống giấy má đó, mãi không làm được gì mà cũng không thể nào sắp xếp cho gọn được. Bút rút đến phát khóc, tôi gào mẹ thật to. Mẹ bỏ

máy khâu, chạy vào, vừa cầm nhàn, vừa để cái nào ra cái nấy cho tôi. Bà nguyên rửa, không cương quyết lắm:

– Con gái gì cái của mày. Lấy chồng rồi mà no đòn... No đòn...!

Vì thế nên ngay lúc ở nhà tôi đã thề là không lấy chồng...

– Thế nào, chuẩn bị thôi chứ?

– Cái gì? – Tôi giật mình. Từ nãy đến giờ tôi vẫn hát. Hát và nghĩ vớ vẩn.

Nho cuộn tròn cái gối, cất nhanh vào túi. Chị Thao nhìn ra cửa hang. Quả thật, máy bay trinh sát. Cuộc sống ở đây đã dạy cho chúng tôi thế nào là sự im lặng. Sự im lặng từ sáng đến giờ không bình thường. Cái không bình thường đó đang đến. Tiếng máy bay trinh sát rè rè. Phản lực gầm gào lao theo sau. Hai thứ tiếng đó trộn lẫn vào nhau, rót vào tai con người một cảm giác khó chịu và căng thẳng.

– Sắp đấy! – Nho quay lưng lại chúng tôi, chụp cái mũ sắt lên đầu.

Chị Thao móc bánh bích quy trong túi, thông thả nhai. Những khi biết rằng cái sắp tới sẽ không êm ả thì chị tỏ ra bình tĩnh đến phát bực. Nhưng thấy máu, thấy vất là chị nhắm mắt lại, mặt tái mét. Áo lót của chị cái nào cũng thêu chỉ màu. Chị lại hay tía đôi lông mày của